

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN  
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI: Những phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Ý nghĩa của vấn đề nghiên cứu.**

**Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy**

**Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Tâm**

**Mã sinh viên: 23A4030314**

**Nhóm tín chỉ: PLT10A19**

**Mã đề: Chủ đề 19**

***Hà Nội, tháng 10 năm 2021***

## MỤC LỤC

**MỞ ĐẦU**

<b>1. Tính cấp thiết của đề tài.....</b>	<b>3</b>
<b>2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....</b>	<b>3</b>
<b>3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....</b>	<b>4</b>
<b>4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu.....</b>	<b>4</b>
<b>5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn.....</b>	<b>4</b>

**NỘI DUNG**

<b><i>I. Phần lý luận.....</i></b>	<b>5</b>
<b>1.1 Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội.Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là bộ phận của hệ thống ấy.....</b>	<b>5</b>
<b>1.2 Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn. ....</b>	<b>6</b>
<b>1.3 Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.....</b>	<b>7</b>
<b>1.4 Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị. ....</b>	<b>9</b>
<b>1.5 Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. ....</b>	<b>10</b>
<b>1.6 Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị. ....</b>	<b>11</b>
<b><i>II. Phần thực tiễn.....</i></b>	<b>12</b>
<b>2.1 Ý nghĩa lịch sử.....</b>	<b>12</b>
<b>2.2 Liên hệ bản thân.....</b>	<b>13</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>14</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>14</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong những năm đổi mới đất nước, Đảng ta rất coi trọng phương thức lãnh đạo và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn xã hội. Phương thức lãnh đạo là hệ thống những hình thức, cách thức, biện pháp mà chủ thể lãnh đạo là Đảng tác động đến đối tượng lãnh đạo nhằm thực hiện mục đích của mình. Phương thức lãnh đạo phụ thuộc vào sự thay đổi của điều kiện khách quan, vào đặc điểm của đối tượng lãnh đạo và năng lực của chủ thể lãnh đạo. Nếu xác định nội dung lãnh đạo đúng, nhưng không có phương thức lãnh đạo phù hợp thì hiệu quả lãnh đạo sẽ không cao, thậm chí có thể làm mất đi vai trò lãnh đạo của Đảng. Phương thức lãnh đạo đã được xác định rõ trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Những luận điểm của các nhà kinh điển về xây dựng Đảng cũng như phương thức lãnh đạo được chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu và vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh của đất nước đang tiếp tục được Đảng ta nghiên cứu, phát triển và làm sáng tỏ hơn. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với nhà nước và toàn xã hội là hết sức cấp thiết, bởi đó là điều kiện bảo đảm thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

### 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

**Mục đích nghiên cứu** của đề tài này là phân tích và làm rõ những phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được xác định trong Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời là quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và tìm hiểu ý nghĩa. Qua đó, đề tài giúp chúng ta hình dung và hiểu rõ được sự cố gắng và ngày càng lớn mạnh của Đảng ta.

**Nhiệm vụ nghiên cứu:** để đạt được mục đích đó chúng ta cần phải đi phân tích nội dung cũng như ý nghĩa của những phương thức lãnh đạo của Đảng xác định trong

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

**Đối tượng nghiên cứu:** Đề tài nghiên cứu phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của Đảng trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam làm rõ thắng lợi, thành tựu, kinh nghiệm, bài học của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, kháng chiến giành độc lập, thống nhất, thành tựu của công cuộc đổi mới.

**Phạm vi nghiên cứu**

**Phạm vi thời gian:** từ năm 1930 cho đến nay.

**Không gian nghiên cứu của đề tài:** nước Việt Nam.

### 4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

**Cơ sở lý luận:** quan điểm chủ nghĩa Mác – Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Phương pháp nghiên cứu:** lịch sử, logic, tổng kết thực tiễn lịch sử.

### 5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn

**Ý nghĩa lý luận:** Đề tài giải quyết được vấn đề giúp chúng ta hiểu và nắm bắt được các phương thức lãnh đạo của Đảng qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

**Ý nghĩa thực tiễn:** Đề tài chứng minh tính đúng đắn trong những phương thức lãnh đạo của Cương lĩnh. Qua đó rút ra những ý nghĩa sâu sắc: Cương lĩnh là cơ sở đoàn kết, thống nhất giữa tư tưởng với hành động của toàn Đảng, toàn dân, là ngọn cờ chiến đấu vì thắng lợi của sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, định hướng cho mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong những thập kỷ tới. Thực hiện thắng lợi Cương lĩnh này, Việt Nam nhất định trở thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, hạnh phúc.

## NỘI DUNG

### I. Phần lý luận

#### **1.1 Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là bộ phận của hệ thống ấy.**

Đảng Cộng sản Việt Nam, qua nhiều thời kỳ với nhiều tên gọi khác nhau, có khi là Đảng Cộng sản Đông Dương (1930-1951), Đảng Lao động Việt Nam (1951-1976), đã lãnh đạo nhân dân ta liên tiếp thực hiện và giành thắng lợi nhiều cuộc cách mạng, giành độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho dân tộc. Đó là sứ mệnh lịch sử mà cũng là công lao của Đảng, không thể phủ định. Chính vì vậy, Đảng ta xứng đáng và phải giữ cho được vai trò là đảng cầm quyền. Đó là sự khẳng định trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đảng ta là một đảng cầm quyền”, là lời khẳng định vì dựa trên sự thật chân lý Đảng ta lãnh đạo toàn dân làm cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong lịch sử, đưa nước ta từ một nước thuộc địa trở thành nước độc lập có chủ quyền, đưa dân ta từ địa vị nô lệ thành người tự do, làm chủ cuộc đời. Sứ mệnh cầm quyền của Đảng thể hiện rất rõ ở việc lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, vừa lãnh đạo quần chúng và lãnh đạo bộ máy nhà nước để hoàn thành nhiệm vụ độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã sử dụng khái niệm “hệ thống chính trị” thay cho khái niệm “hệ thống chuyên chính vô sản”. Hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay gồm Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng là thành viên của hệ thống chính trị, giữ vai trò lãnh đạo hệ thống chính trị. Vai trò lãnh đạo của Đảng được hiến định trong Điều 4 Hiến pháp 2013 một cách rõ ràng: Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và cả xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định bảo đảm sự thành công của công cuộc đổi mới. Xây dựng Đảng và

hệ thống chính trị là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng, tăng cường hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tính đồng bộ, phù hợp giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị.

Xây dựng Đảng về chính trị đã giúp giữ vững, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng, kiên định các nguyên tắc nền tảng, tăng cường bản lĩnh chính trị, nâng cao chất lượng đường lối, chính sách.

## **1.2 Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn.**

Lãnh đạo bằng cương lĩnh, đường lối, chiến lược, các định hướng vẫn là phương thức lãnh đạo cơ bản của Đảng đối với Nhà nước và hệ thống chính trị, cho đến nay chưa có phương thức nào có thể thay thế. Cương lĩnh là văn bản quan trọng, cao nhất của Đảng có giá trị định hướng, chỉ đạo chiến lược to lớn, toàn diện đối với sự nghiệp phát triển của một đất nước trong một giai đoạn lịch sử nhất định. Dưới ngọn cờ tư tưởng và sự lãnh đạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi mới thành lập đến nay luôn chú trọng xây dựng và lãnh đạo thực hiện các cương lĩnh chính trị phù hợp với điều kiện, yêu cầu của từng thời kỳ, giai đoạn cách mạng. Trong 89 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành 5 bản cương lĩnh: *Chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt (tháng 2/1930, Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10/1930), Chính cương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 2/1951), Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (tháng 6/1991), Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*. Mỗi cương lĩnh của Đảng được ban hành, thực hiện trong một hoàn cảnh lịch sử cụ thể và đều trở thành nền tảng tư tưởng, lý luận, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng, của cách mạng Việt Nam; trở thành ngọn cờ dẫn đường, chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân đấu tranh, lao động, sáng tạo, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách, giành những thắng lợi vĩ đại.

Bên cạnh đó, trước những đội quân xâm lược nhà nghề chưa từng thất bại, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng với những quyết sách chiến lược vô cùng sáng tạo, truyền đến nhân dân và toàn dân tộc niềm tin chiến thắng của chính nghĩa trước thế lực bạo tàn. Trong Chánh cương vắn tắt của Đảng đã nêu ra mục tiêu chiến lược “chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”, đã làm rõ nội dung của cách mạng thuộc địa nằm trong phạm trù của cách mạng vô sản, làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngoài việc ban hành các Cương lĩnh chính trị, đường lối chiến lược Đảng còn ban hành chủ trương, chính sách trong việc tạo lập hệ thống các nguyên tắc, cơ chế, chính sách, luật pháp phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước. Những chủ trương, định hướng lớn của Đảng về vấn đề trên đã và đang được triển khai thực hiện hiệu quả, như Nghị quyết số 48-NQ/TW, ngày 24-5-2005, của Bộ Chính trị, “*Về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*”, Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 2-6-2005, của Bộ Chính trị, “*Về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*”.

### **1.3 Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.**

Tuyên truyền, thuyết phục, vận động là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng, nhằm truyền bá Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, tạo nên sự thống nhất trong hành động của toàn Đảng, sự đồng thuận trong toàn xã hội, động viên phong trào thi đua yêu nước. Trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc, công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động có vai trò quan trọng tạo nên những thắng lợi cách mạng vẻ vang. Ngày nay, khi đất nước đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế thì công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động vẫn luôn cần thiết và quan trọng để thực hiện mục tiêu chung của đất nước “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Tuyên truyền, thuyết phục hướng dẫn suy nghĩ, hành động của quần chúng

theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, tăng cường mối quan hệ trực tiếp, sinh động giữa Đảng với nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống quan liêu, tham nhũng và biểu dương, khuyến khích những điển hình tiên tiến.

Chưa hết, công tác tổ chức, kiểm tra, giám sát cũng có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng, là nhân tố bảo đảm chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, có hiệu lực, hiệu quả, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, ngăn chặn đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đảng góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi. Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích”.

Gương mẫu là trách nhiệm, danh dự, tiêu chí của người đảng viên. Hành động gương mẫu của đảng viên góp phần củng cố, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng. Các thành viên của Đảng, những người đảng viên phải là những người "tiên phong", những người gương mẫu đi đầu trong các lĩnh vực, các công việc, mọi lúc, mọi nơi. Gương mẫu là "thuộc tính" của người đảng viên, đã là đảng viên phải gương mẫu, ai không gương mẫu thì không xứng đáng là đảng viên của Đảng và nếu đã là đảng viên mà không gương mẫu thì nên tự xin ra khỏi Đảng. Nội dung, yêu cầu gương mẫu của người đảng viên rất rộng, gương mẫu về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, gương mẫu trong lời nói và việc làm, gương mẫu mọi lúc, mọi nơi. Nghị quyết, chỉ thị của Đảng trong các nhiệm kỳ đã xác định rất rõ nội dung gương mẫu của người đảng viên. Vấn đề đặt ra là, mỗi đảng viên phải luôn tự ý thức về vai trò tiên phong của người đảng viên để luôn có hành động gương mẫu. Người đảng viên dù ở cương vị nào cũng phải luôn "tự soi, tự sửa, tự rèn" theo nội dung tư cách đảng viên, theo tiêu



chí gương mẫu để có hành động gương mẫu ở mọi lúc, mọi nơi, trong mọi công việc. Gương mẫu là trách nhiệm và danh dự, nghĩa vụ và quyền lợi, là chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong, là phẩm giá của người đảng viên.

#### **1.4 Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị.**

Cán bộ và công tác cán bộ luôn giữ vị trí, vai trò quan trọng, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Sau hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18-6-1997, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, “*Về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”, công tác cán bộ dần đi vào nền nếp, bám sát các quan điểm, nguyên tắc của Đảng và đạt được những kết quả quan trọng. Đảng ta đã xây dựng, bổ sung, hoàn thiện và ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, kết luận về cán bộ và công tác cán bộ. Quy trình công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, đồng bộ, công khai, minh bạch và dân chủ hơn. Việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức được quan tâm hơn, từng bước gắn với chức danh, với quy hoạch và sử dụng cán bộ. Chủ trương luân chuyển kết hợp với bố trí một số chức danh lãnh đạo không phải là người địa phương bước đầu đạt được kết quả tích cực. Công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ được coi trọng; kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước được tăng cường. Việc xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân vi phạm đã góp phần ngăn chặn tiêu cực, từng bước củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Không chỉ vậy, chúng ta cũng phải bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, đó vừa là niềm vinh dự, vừa là nhiệm vụ quan trọng, then chốt của tổ chức Đoàn. Những năm qua, công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp luôn được các cấp bộ Đoàn chú trọng thực hiện rất tốt. Việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp Đảng được tiến

hành chặt chẽ, đảm bảo quy trình theo quy định trên cơ sở đánh giá, phân loại đoàn viên. Nhờ đó, chất lượng đoàn viên ưu tú và tỷ lệ đoàn viên ưu tú được xem xét kết nạp Đảng nhiều năm qua trên địa bàn huyện luôn đảm bảo, duy trì ổn định. Đề tạo môi trường thuận lợi cho các đoàn viên thanh niên phấn đấu, rèn luyện trở thành đảng viên, các cơ sở Đoàn trong toàn huyện đã triển khai thực hiện đồng bộ các hoạt động trên nhiều mặt công tác như tăng cường và đổi mới các hoạt động tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên thông qua việc tổ chức quán triệt các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị “Tự hào tiến bước dưới cờ Đảng”,... Tập trung đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào “Tuổi trẻ Thăng Bình học tập, làm theo lời Bác” và cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam” gắn với Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lấy việc “Làm theo lời Bác” làm trọng tâm, chú trọng xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình hay trong bồi dưỡng đoàn viên ưu tú như trao danh sách đoàn viên ưu tú cho Đảng, Câu lạc bộ “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam” được nhân rộng trong các cơ sở Đoàn toàn huyện, giúp đoàn viên thanh niên có nhận thức sâu sắc về Đảng, có ý chí phấn đấu vươn lên trong lao động, công tác và học tập. Từ đó phát hiện và bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp.

### **1.5 Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu.**

Các cơ quan Trung ương có vị trí, vai trò rất quan trọng với chức năng tham mưu chiến lược, quản lý vĩ mô của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về hoạch định, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, đường lối phát triển toàn diện đất nước. Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng gắn liền với xây dựng các cơ quan Trung ương vững mạnh là yêu cầu khách quan, là mong muốn của toàn Đảng,

toàn quân và toàn dân ta. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng các yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong từng giai đoạn là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ta tại các kỳ Đại hội Đảng. Trong *Bài nói ở Lớp huấn luyện đảng viên mới*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”. Theo đó, đảng viên là nhân tố cơ bản nhất, năng động nhất của tổ chức đảng và tổ chức cơ sở đảng với các chi bộ là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, là “sợi dây chuyền để liên hệ Đảng với quần chúng”. Vì thế, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu cao và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, các nhiệm vụ chính trị và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

### **1.6 Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.**

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt cho việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng thật trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Trong Di chúc, Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Thấm nhuần tư tưởng của Người, Đảng ta luôn quan tâm đến việc phát huy những yếu tố thuận lợi, ngăn chặn và đẩy lùi những nguy cơ của một đảng duy nhất cầm quyền ở Việt Nam. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta thường xuyên đánh giá, tổng kết và rút kinh nghiệm nhằm điều chỉnh, bổ sung phương hướng, quan điểm, chủ trương, mục tiêu, chính sách phù hợp hơn, hiệu quả hơn với mỗi giai đoạn cách mạng. Trong bối cảnh, điều kiện hiện nay, cần tiếp tục nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo của Đảng thông qua việc củng cố sức mạnh chính trị, sức mạnh tư tưởng và xây dựng

tổ chức của Đảng. Phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện quyền lực một cách hiệu quả. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm, các biểu hiện suy thoái, biến chất, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Mỗi đảng viên đều phải phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, nâng cao tinh thần trách nhiệm là thể hiện sự gương mẫu và đạo đức của đội ngũ đảng viên, viên chức Trường Chính trị. Mỗi đảng viên, viên chức của nhà trường bằng tâm huyết với nghề, phát huy tinh thần trách nhiệm, cống hiến trong thực thi công vụ, cầu thị, sáng tạo, nâng cao chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, kỷ cương nơi công sở, văn minh trong ứng xử.

## II. Phần thực tiễn

### 2.1 Ý nghĩa lịch sử

Việc luôn đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX. Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và sự đoàn kết nhất trí của những chiến sỹ tiên phong vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của

thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang, đồng thời đóng góp tích cực vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ của nhân loại trên thế giới.

Cương lĩnh 2011 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về lý luận và thực tiễn, là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; thể hiện nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Cương lĩnh là cơ sở đoàn kết, thống nhất giữa tư tưởng với hành động của toàn Đảng, toàn dân, là ngọn cờ chiến đấu vì thắng lợi của sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, định hướng cho mọi hoạt động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong những thập kỷ tới. Thực hiện thắng lợi Cương lĩnh này, Việt Nam nhất định trở thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, hạnh phúc.

## **2.2 Liên hệ bản thân**

Bản thân mỗi sinh viên luôn phải không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và phát huy những thế mạnh của mình để giúp cho việc phát triển Đảng trong sinh viên ngày càng mạnh và đạt được hiệu quả cao nhất. Chúng ta cần kiên định với lập trường của bản thân, với mục tiêu chính trị, làm chủ những phát ngôn của mình, nhất là những vấn đề nhạy cảm cần đảm bảo tính chính xác của thông tin. Là một sinh viên cần phải tích cực trau dồi vốn kiến thức, chủ động tìm kiếm thông tin, tự rèn luyện bản thân và hoàn thành tốt nội dung công việc được giao. Cuối cùng, sinh viên cần giải quyết tốt, đảm bảo hài hòa giữa vai trò nhiệm vụ của mình dưới tư cách là một đảng viên và là một sinh viên. Có như thế mới là một sinh viên ưu tú, một đảng viên gương mẫu, góp phần xây dựng xã hội văn minh hơn.

## KẾT LUẬN

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và các nghị quyết Đại hội Đảng những năm gần đây đã khẳng định các phương thức lãnh đạo chủ yếu của Đảng đối với Nhà nước và hệ thống chính trị. Đó là các cách thức, phương pháp lãnh đạo cơ bản, có vai trò, giá trị lịch sử lâu dài, phù hợp với thể chế chính trị, vị thế, vai trò, trách nhiệm của đảng duy nhất cầm quyền ở nước ta, đã đem lại hiệu quả thiết thực, cần được tiếp tục khẳng định, duy trì, bổ sung và phát triển. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần vận dụng linh hoạt, luôn đổi mới phương thức lãnh đạo để phù hợp thích nghi với giai đoạn hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tài liệu tiếng Việt

1. Tài liệu học tập và bài tập thực hành môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, khoa Lý Luận Chính Trị, Học viện Ngân Hàng.
2. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội 2011.

### Tài liệu trực tuyến

3. Bùi Thị Ngọc Trang, tiến sĩ, **“Kiểm tra, giám sát thường xuyên giúp Đảng viên và tổ chức Đảng ít mắc phải khuyết điểm”**, [Kiểm tra, giám sát thường xuyên giúp Đảng viên và tổ chức Đảng ít mắc phải khuyết điểm \(hcmcpv.org.vn\)](http://hcmcpv.org.vn)
4. Nguyễn Viết Thông, Phó giáo sư tiến sĩ, **“Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị - thành tựu và kinh nghiệm”**, [Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị - thành tựu và kinh nghiệm \(hdll.vn\)](http://hdll.vn)
5. Phùng Hữu Phú, Giáo sư tiến sĩ, **“Giá trị của Cương lĩnh 2011”**, [Giá trị của Cương lĩnh 2011 \(Phần 1\) | Tạp chí Tuyên giáo \(tuyengiao.vn\)](http://tuyengiao.vn)
6. Tạp Chí Cộng Sản, **“Thể chế hóa đường lối, chủ trương và định hướng chính sách của Đảng trong nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng hiện nay”**, [Thể chế](#)

[hóa đường lối, chủ trương và định hướng chính sách của Đảng trong nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng hiện nay - Tạp chí Cộng sản \(tapchicongsan.org.vn\)](#)